

Số: 01/2020/QĐST-HNGĐ

Cẩm Mỹ, ngày 15 tháng 01 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ**

Căn cứ vào Điều 149, 150, 212, 213, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 438/2019/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2019 về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:*

1. anh Nguyễn Văn L, sinh năm: 1987

HKTT: tổ 23, ấp V, xã P, TP. B, tỉnh Đồng Nai

Nơi làm việc và chỗ ở hiện nay: Sư đoàn B đóng trên địa bàn xã L, huyện CM, tỉnh Đồng Nai.

2. chị Đinh Thị Vân A, sinh năm: 1991

HKTT: tổ 23, ấp V, xã P, TP. B, tỉnh Đồng Nai

Chỗ ở hiện nay: tổ 3, ấp T, xã C, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: anh Nguyễn Văn L và chị Đinh Thị Vân A cùng nộp đơn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về giao quyền nuôi con khi ly hôn nên quan hệ pháp luật thụ lý giải quyết là “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn”. Một trong hai người yêu cầu là anh L có nơi làm việc và cư trú hiện nay tại huyện CM, tỉnh Đồng Nai. Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì yêu cầu của anh L và chị A thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ.

[2] Về nội dung việc hôn nhân gia đình:

- Quan hệ hôn nhân: anh Nguyễn Văn L và chị Đinh Thị Vân A tự nguyện tiến đến hôn nhân, đã đăng ký kết hôn và được UBND xã LT, huyện BL, tỉnh Lâm Đồng cấp giấy chứng nhận kết hôn số: 82, ngày 25/7/2016. Hôn nhân giữa hai người là hợp pháp. Sau khi kết hôn thì vợ chồng sống ở xã P, TP. B. Vợ chồng

sống chung đến khoảng tháng 11/2018 thì ly thân đến nay do giữa giữa hai người xảy ra nhiều mâu thuẫn vì bất đồng quan điểm, dẫn tới không thể tiếp tục chung sống và không còn giành tình cảm cho nhau nữa. Nhận thấy mâu thuẫn không thể giải quyết được nên cả hai người cùng đồng thuận yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Cả hai xác định không còn tình cảm, mặc dù đã được Tòa án hòa giải đoàn tụ nhưng cả anh L và chị Vân A đều giữ nguyên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

- Về con chung, cấp dưỡng: cả hai đương sự xác định có 01 con chung là Nguyễn Quốc H, sinh ngày: 21/5/2018. Hiện cháu đang ở với mẹ. Khi ly hôn hai người thỏa thuận giao cháu H cho chị Vân A trực tiếp nuôi dưỡng, tạm thời anh L không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu H.

- Về tài sản chung, nợ chung: không ai có yêu cầu nên không xem xét.

- Về lệ phí: anh Nguyễn Văn L và chị Đinh Thị Vân A, mỗi người tự nguyện nộp 150.000 đồng lệ phí sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn L và chị Đinh Thị Vân A.

- Về con chung: giao cháu Nguyễn Quốc H, sinh ngày: 21/5/2018 cho chị Vân A trực tiếp nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng: tạm thời anh L không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, quyền và nghĩa vụ của cha mẹ đối với con chung được pháp luật bảo vệ đến khi con chung trưởng thành có có khả năng lao động tự nuôi sống bản thân.

- Về tài sản chung, nợ chung: không có đương sự nào có yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

- Về các vấn đề khác: không có

2. Về lệ phí Tòa án: anh Nguyễn Văn L tự nguyện nộp lệ phí sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng mà anh L đã nộp tại biên lai thu tiền số 0001720 ngày 18/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai. Anh L đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

Chị Đinh Thị Vân A tự nguyện nộp lệ phí sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 150.000 (Một trăm

năm mươi nghìn) đồng mà chị Vân A đã nộp tại biên lai thu tiền số 00001721 ngày 18/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai. Chị Vân A đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh;
- VKSND H Cẩm Mỹ;
- Chi cục THADS H Cẩm Mỹ;
- UBND xã LT;
- Lưu HS, AV.

THẨM PHÁN

(đã ký tên và đóng dấu)

Hà Thế Nam